

Số: 300/2020/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 19 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 259/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa;

**Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Hương Q**, sinh năm 1997.

Chỗ ở: thôn BT, xã DQ, huyện GL, Hà Nội.

HKTT: Thôn 1 làng cổ BT, xã BT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Huy T**, sinh năm 1995.

Trú tại: Thôn 1 làng cổ BT, xã BT, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hương Q, sinh năm 1997 và anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Q và anh T thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 25/5/2018. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q và anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Chị Q và anh T thống nhất xác định không có tài sản chung, công sức hay nợ gì ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Hương Q tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2010/0005344 ngày 10/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Trả lại chị Q 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- Viện KSND huyện GL;
  - Các đương sự;
  - UBND xã BT, huyện GL, Hà Nội.
- CNKH số 67 ngày 22/12/2017.
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**